

Bản án số: 139/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29/5/2023

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thơm.

Ông Nguyễn Văn Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 207/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023, các Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Hoàng Đức T**, sinh năm 1985.

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu Đ, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị **PEI, SHIH - S**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tầng 3/6 số 27, ngách 15, ngõ 582, đường Đ1, khu B, thành phố T1, Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn anh Hoàng Đức T trình bày: Anh và chị Pei, Shih - S được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương ngày 22/10/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có con với nhau, anh chị đã đi chạy chữa nhiều nơi nhưng không có kết quả từ đó vợ chồng hay xảy ra xô xát, bất đồng quan điểm. Năm 2018 anh chị tiến hành thủ tục thụ tinh ống nghiệm tại Bệnh viện phụ sản Hải Phòng nhưng không thành. Sau đó chị Pei, Shih - S trở về Đài Loan sinh sống, vợ chồng ít liên lạc với nhau. Khoảng 3 năm gần đây, anh và chị Pei, Shih - S

không liên lạc, không quan tâm và không có thông tin của nhau. Vợ chồng sống xa cách mỗi người một nơi, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Pei, Shih - S.

Về con chung, tài sản, nợ chung: Vợ chồng không có con chung, không có tài sản và nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Hoàng Đức T vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Chị Pei, Shih - S vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa anh Hoàng Đức T và chị Pei, Shih - S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho anh Hoàng Đức T được ly hôn chị Pei, Shih - S. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Anh Hoàng Đức T phải chịu án phí, lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Đức T cung cấp địa chỉ của chị Pei, Shih - S tại tầng 3/6 số 27, ngách 15, ngõ 582, đường Đ1, khu B, thành phố T1, Đài Loan là địa chỉ chị Pei, Shih - S thực hiện việc đăng ký kết hôn, ngoài địa chỉ trên anh T không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 28 tháng 11 năm 2022, Tòa án đã nhận được công văn số 3457/CH-BTP của Bộ Tư pháp, thể hiện Bộ Tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Bộ Tư pháp lãnh thổ Đài Loan để thực hiện ủy thác đối với chị Pei, Shih - S. Quá trình giải quyết vụ án, ngày 15/3/2023, Tòa án nhận được công văn số 544/BTP-PLQT của Bộ Tư pháp thể hiện Bộ Tư pháp đã nhận được văn bản số 1120052148 ngày 23/02/2023 của Bộ Tư pháp lãnh thổ Đài Loan thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với đương sự Pei, Shih - S. Theo đó, Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan không thực hiện được ủy thác tư pháp nêu trên do: Không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã tiến hành thông báo các văn bản của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương; niêm yết và thông báo trên cổng thông tin điện tử của Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài B. Tuy nhiên hết thời hạn 01 tháng chị Pei, Shih - S vẫn không có văn bản trình bày ý kiến. Trong quá trình giải quyết vụ án anh T có đơn xin được xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều

227, khoản 1 Điều 228 và điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Hoàng Đức T và chị Pei, Shih - S.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đức T và chị Pei, Shih - S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương ngày 22/10/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng kết hôn đã lâu mà không có con chung, anh chị đã chạy chữa nhiều nơi cũng như đã tiến hành thủ tục thụ tinh ống nghiệm nhưng đều không có kết quả. Sau đó chị Pei, Shih - S trở về Đài Loan sinh sống, cuối năm 2019 chị có trở lại Việt Nam nhưng không về đoàn tụ cùng anh. Vợ chồng mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Pei, Shih - S. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, xử cho anh T được ly hôn chị Pei, Shih - S.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh T xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí, lệ phí: Anh Hoàng Đức T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Đức T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Đức T ly hôn chị Pei, Shih - S.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Anh Hoàng Đức T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001097 ngày 29/6/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, anh T đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Anh Hoàng Đức T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001742 ngày 25/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, anh T đã nộp đủ lệ

phí ủy thác tư pháp.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Đức T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Chị Pei, Shih - S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP, Lưu Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trường